TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2024/DSST
Ngày: 23.9.2024
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Ngọc Thuý và bà Lê Thị Nhớ

- *Thư ký phiên toà:* Bà Lương Lê Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên tòa***: Bà Lê Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Khê, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 159/2024/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2024/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 159/2024/QĐST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2024; Quyết định tạm ngừng phiên toà số 159/2024/QĐST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T** . Địa chỉ: 266- 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Gia Lâm. Chức vụ: Chuyên viên khách hàng. Địa chỉ: 225 Ông Ích Khiêm, phường Hải Châu II, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (theo Giấy ủy quyền số 32/2024/UQ-PGDCC ngày 03.01.2024). Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông **Hồ Phước Ch** , sinh năm 1979; Địa chỉ: 174/4 Hùng Vương, phường Hải Châu II, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Hộ khẩu thường trú: K293/22 Hùng Vương, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* ***Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo uỷ quyền nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T là ông Phạm Gia L trình bày:***

Ngày 25/02/2016, ông Hồ Phước Ch có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T 01 Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu được gọi chung là Hợp đồng).

Căn cứ thu nhập của ông Chi, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng với mục đích: tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Chi đã thực hiện 19 giao dịch với tổng số tiền 132.413.267 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 31/5/2018 ông Chi đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 125.414.600 đồng. Trong đó: thanh toán gốc: 112.373.121 đồng, lãi là 9.737.125 đồng + phí trễ hạn là 577.354 đồng, phí vượt hạn mức là 1.000.000đồng và phí khác là 1.727.000 đồng.

Đến ngày 01/9/2018, ông Chi đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông Chi và chuyển toàn bộ dư nợ gốc còn thiếu (dư nợ) sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Mặc dù Ngân hàng đã yêu cầu ông Chi có trách nhiệm thanh toán, tuy nhiên ông Chi vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại Hợp đồng đã ký.

Tính đến ngày 23/9/2024, ông Hồ Phước Ch còn nợ tổng cộng là 87.103.336 đồng, trong đó bao gồm: Dư nợ gốc: 19.601.102 đồng, nợ lãi quá hạn là 67.502.234 đồng. Do đó, Ngân Hàng TMCP Sài Gòn Thương T đề nghị quý Tòa giải quyết:

- Buộc ông Hồ Phước Ch trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 23/9/2024 là 87.103.336 đồng, trong đó bao gồm: Dư nợ gốc: 19.601.102 đồng, nợ lãi quá hạn là 67.502.234 đồng.

- Ông Hồ Phước Ch có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 24/9/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu được gọi chung là Hợp đồng).

Tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ông Hồ Phước Ch cung cấp địa chỉ thường trú tại: 174/4 Hùng Vương, phường Hải Châu 2, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Quá trình thụ lý, Tòa án đã tiến hành xác minh địa chỉ của bị đơn, theo Phiếu xác minh ngày 09/4/2024 của Toà án nhân dân quận Hải Châu, chính quyền địa phương xác định: Ông Hồ Phước Ch có đăng ký thường trú tại địa chỉ: K293/22 Hùng

Vương, tổ 10 phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Tuy nhiên thực tế ông Chi không sinh sống tại địa chỉ này. Tòa án nhân dân quận Thanh Khê tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho ông Hồ Phước Ch như thông báo thụ lý, thông báo về việc kiểm tra giao nộp chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho ông Chi theo đúng quy định của pháp luật, nhưng ông Chi vẫn vắng mặt không có lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên tòa: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung tranh chấp: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 471, 472, 473, 474 của Bộ luật dân sự 2005;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T , buộc bị đơn ông Hồ Phước Ch phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T tổng số tiền tính đến 23/9/2024 là 87.103.336 đồng, trong đó bao gồm: Dư nợ gốc: 19.601.102 đồng, nợ lãi quá hạn là 67.502.234 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sở thẩm, bị đơn ông Chi còn phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh tương ứng với số tiền nợ theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị mở thẻ kiêm hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp pháp luật trong tố tụng dân sự, quan điểm giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[I] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về xác định quan hệ tranh chấp: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Hồ Phước Ch phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 23/9/2024 là 87.103.336 đồng, trong đó bao gồm: Dư nợ gốc: 19.601.102 đồng, nợ lãi quá hạn là 67.502.234 đồng, theo thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 25/02/2016 và Bản điều khoản và điều kiện

phát hành thẻ tín dụng của Ngân hàng. Đây là vụ án về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp về giao dịch dân sự, cụ thể là *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*, thông qua hình thức mở thẻ tín dụng giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín và ông Hồ Phước Ch . Bị đơn ông Chi có đăng ký thường trú tại địa chỉ: K293/22 Hùng Vương, tổ 10 phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Do đó, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết vụ án là đúng về thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của bị đơn: Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Quyết định tạm ngừng phiên toà cho bị đơn ông Hồ Phước Ch nhưng ông Chi vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng do ông Hồ Phước Ch đăng ký ngày 25/02/2016 và được Ngân hàng phê duyệt để ông Chi được sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng với hạn mức 20.000.000 đồng. Quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông Chi không thanh toán đầy đủ cho Ngân hàng, ông thực hiện đợt thanh toán cuối cùng vào ngày 31/8/2018 nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Do đó, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hồ Phước Ch phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến 23/9/2024 là 87.103.336 đồng, trong đó bao gồm: Dư nợ gốc: 19.601.102 đồng; nợ lãi quá hạn là 67.502.234 đồng cùng tiền lãi quá hạn phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận và phải chịu mọi chi phí phát sinh trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T yêu cầu Tòa án buộc ông Hồ Phước Ch phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 23/9/2024 là 87.103.336 đồng, trong đó bao gồm: Dư nợ gốc: 19.601.102 đồng; nợ lãi quá hạn là 67.502.234 đồng. Ngoài ra, ông Chi còn phải có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 24/9/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu được gọi chung là Hợp đồng).

[4] Đối với bị đơn – ông Hồ Phước Ch : Từ khi Toà án thụ lý vụ án cho đến khi xét xử không có mặt theo giấy triệu tập; thông báo của Toà án, không có ý kiến đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, không tham gia các phiên hoà giải và cũng không tham gia phiên toà nên không có ý kiến lưu hồ sơ vụ án.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T thì thấy: Căn cứ "Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 25/02/2016 và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng" của Ngân hàng phê duyệt cho ông Hồ Phước Ch hạn mức sử dụng thẻ tín dụng cũng như Bản tóm tắt sao kê thể hiện các lần giao dịch cũng như thanh toán của ông Hồ Phước Ch trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T đã cấp thẻ tín dụng cho ông Hồ Phước Ch , hạn mức thẻ: 20.0000.000 đồng; lãi suất trong hạn thay đổi theo từng thời kì; lãi suất quá hạn bằng 150% của lãi suất trong hạn. Tính đến ngày 23/9/2024, ông Hồ Phước Ch còn nợ Ngân hàng số tiền là 87.103.336 đồng, trong đó bao gồm: Dư nợ gốc: 19.601.102 đồng, nợ lãi quá hạn là 67.502.234 đồng. Đây là Hợp đồng tín dụng, có nội dung và hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên khi ông Hồ Phước Ch vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền khởi kiện. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận; cần buộc ông Hồ Phước Ch phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bên vay đối với số tiền còn nợ như trên cho Ngân hàng theo quy định tại 471, 472, 473, 474 Bộ luật dân sự 2005 và các Điều 91, 98 Luật các Tổ chức tín dụng 2010.

[6] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn – ông Hồ Phước Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: 87.103.336 đồng x 5% = 4.355.166 đồng.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê là phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 471, 472, 473, 474 của Bộ luật dân sự 2005;
- Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 91, 98 Luật các Tổ chức tín dụng 2010;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T đối với bị đơn ông Hồ Phước Ch .

1. Xử: Buộc ông Hồ Phước Ch phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T toàn bộ tổng số tiền tính đến ngày 23/9/2024 là 87.103.336 đồng, trong đó bao gồm: Dư nợ gốc: 19.601.102 đồng; nợ lãi quá hạn là 67.502.234 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng cho vay.

2. Án phí Dân sự sơ thẩm 4.355.166 đồng ông Hồ Phước Ch phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền tạm ứng án phí 1.800.569 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0002572 ngày 07 tháng 11 năm 2023.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Hồng Thuỷ

Nơi nhận:
- VKS nhân dân quận Thanh Khê, Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.